

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày: 08 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Long và ông Bế Bình An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với **các bị cáo:**

1. HOÀNG THẾ T, sinh ngày 01/9/1992 tại xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm L, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Công V (đã chết) và bà Ngọc Thị Y; có vợ là Mông Thị M và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 17/12/2020 bị cáo Hoàng Thế T bị Công an xã Hồng Quang, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức phạt tiền.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 28/12/2017 bị cáo Hoàng Thế T bị Công An huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng Xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Mua bán, vận chuyển pháo với hình thức phạt tiền; đã nộp phạt cùng ngày 28/12/2017.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thế T: Ông Nông Văn Sự - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. TRIỆU VĂN A, sinh ngày 01/9/1994 tại thị trấn H1, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn H1, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; A độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn K (đã chết) và bà

Phùng Thị L1; có vợ là Phùng Thị Như N và có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 24/4/2018 bị cáo Triệu Văn A bị Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cầm dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác; đã nộp phạt cùng ngày 24/4/2018.

3. LƯƠNG VĂN Đ, sinh ngày 25/7/1992 tại xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm L1, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn N1 và bà Nông Thị N2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 02/10/2013 bị Công an huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; đã nộp phạt cùng ngày 02/10/2013.

Các bị cáo đều đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Quảng Hòa từ ngày 24/5/2021 đến nay; đều có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Lương Văn E, sinh năm 1990;

Trú tại: Xóm L1, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;
có mặt.

*** Những người làm chứng:**

1. Phan Văn G, sinh năm 1991;
2. Phan Văn H2, sinh năm 1979;
3. Lương Văn V1, sinh năm 2003;

Đều trú tại: xóm L1, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

4. Triệu Văn Mạnh, sinh năm 1993;

Trú tại: Xóm L, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24/5/2021, Công an xã Hạnh Phúc làm nhiệm vụ tại khu vực Xóm L1, xã P, huyện Q, Cao Bằng phát hiện Lương Văn Thụ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu xanh, loại xe Viva 110, biển kiểm soát 98F7-6894 trên xe chở thêm hai người, ngồi giữa là Phan Văn G, trú tại Xóm L1, xã P, huyện Q, Cao Bằng, ngồi sau cùng là Hoàng Thế T, trú tại Xóm L, xã H, huyện Q, Cao Bằng đang lưu thông theo hướng thị trấn H1 đi thị trấn Q1 có biểu hiện nghi vấn; Công an xã Hạnh Phúc yêu cầu dừng xe, tiến hành kiểm tra phát hiện tay phải của Hoàng Thế T cầm một vỏ túi xilanh bên trong có chứa hai cục chất

bột màu trắng và một bộ xi lanh. Công an xã Hạnh Phúc đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và báo cho Công an huyện Quảng Hòa tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Công an huyện Quảng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp: Khám xét người đối với Lương Văn Đ tại đoạn đường Quốc lộ 3, thuộc địa phận Xóm L1, xã P, huyện Q, Cao Bằng tạm giữ trong túi quần đằng trước bên trái Đ đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL màu đen, loại màn hình cảm ứng; khám xét khẩn cấp nhà ở của Đ tại xóm L1 không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì. Khám xét người và chỗ ở đối với Triệu Văn A ở tổ dân phố X, thị trấn H1, huyện Q, tỉnh Cao Bằng tạm giữ 01 cân điện tử có chữ "Pocket Scale" màu đen; 01 vật kim loại hình dao gập màu bạc; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen xanh, máy 02 sim; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Khám xét nhà ở của Hoàng Thế T tại Xóm L, xã H, huyện Q, Cao Bằng không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 20 giờ cùng ngày, Công an huyện Quảng Hòa tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Hoàng Thế T 02 cục chất bột màu trắng trong vỏ bao xilanh có tổng khối lượng là 0,132 gam. Sau khi cân đã niêm phong trong phong bì và gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 185/GĐMT ngày 03/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Qua điều tra xác định: Sáng ngày 24/5/2021 E, H2, T đến nhà Lương Văn Đ, trú tại Xóm L1, xã P, huyện Q, Cao Bằng; tại nhà Đ còn có Phan Văn H2 cùng trú tại xóm L1 đang ngồi uống nước. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày từ nhà của Đ, E điều khiển xe mô tô BKS 98F7-XYZ chở theo E và T, H2 điều khiển xe mô tô BKS 11F6-1500 chở theo Đ, cùng nhau đến Trung tâm Y tế huyện Quảng Hòa để uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc xong, E tiếp tục điều khiển xe chở G và T, Đ ngồi theo xe H2 và cùng nhau quay về, khi đến khu vực tổ dân phố X, thị trấn H1, T bảo E dừng xe bên đường, xe của H2 và Đ đi theo sau cũng dừng lại. T gọi Đ và nói: "Biết chỗ nào đi mua Heroine cho tao 200.000đ", T lấy từ trong người ra 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, thấy vậy Đ nói: "Tao với anh H2 không có tiền, mày bỏ ra 500.000đ trước đi, tao mượn 200.000đ, anh H2 mượn 100.000đ tý về nhà đưa cho". Nghe vậy T nhìn sang phía H2 thì H2 gật đầu, Đ lấy điện thoại gọi cho Triệu Văn A, trú tại Tổ dân phố X, thị trấn H1, huyện Q, Cao Bằng; A nghe điện thoại và nói "có gì không?", Đ nói "có hàng không? cho tao năm lít" (tức 500.000đ), A bảo "vào trong nương đợi đi". Đ chuẩn bị đi thì G đưa cho Đ 250.000đ và nói "nhờ lấy hai trăm rưỡi", Đ cầm tiền và nói "để xem lấy được không đã". Đ tiếp tục dùng điện thoại gọi cho A nói mua thêm ma túy 250.000đ; sau khi Đ gọi, A đã chia nhỏ gói ma túy ý định ban đầu bán 500.000đ

thành 02 gói, gói bằng giấy kẻ ô li màu trắng để bán với giá 500.000đ và 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng bán với giá 250.000đ, rồi đi ra chỗ đã hẹn bán cho Đ. Mua được ma túy, Đ quay về chỗ T, G, H2, E đang đợi, Đ đưa cho G gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng, G cùng E chia nhau sử dụng hết. Gói ma túy được gói bằng giấy kẻ ô li màu trắng Đ đưa cho T, T mở ra kiểm tra thấy bên trong có 03 cục Heroine (gồm 01 cục to và 02 cục nhỏ) rồi đưa lại cho Đ để pha chế sử dụng. Khi Đ đang chuẩn bị pha chế thì T nói "để tao một ít, chiều tao còn đi làm", nghe T nói vậy Đ đưa lại cho T 02 cục nhỏ, T cầm lấy rồi cho vào vỏ nilong đựng xilanh, dùng bật lửa hơi nóng dính lại và nói "mang lên thị trấn Q1, làm một thì sử dụng". Đ lấy cục Heroine còn lại pha vào một xilanh cùng với nước cất, chia dung dịch ma túy đã pha chế cho vào xilanh của T, H2 (tự mang theo từ trước) để sử dụng, Đ được phần nhiều. Sau khi sử dụng ma túy xong cả 05 người cùng nhau lên xe đi về, H2 điều khiển xe chở Đ đi trước, E điều khiển xe chở 03 đi sau, G ngồi ở giữa, T ngồi sau cùng tay phải cầm túi xilanh có chứa ma túy (E và G không biết T còn có ma túy); khi đến xóm L1, xã P thì bị Công an xã Hạnh Phúc kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Thế T khai nhận số Heroine bị phát hiện và thu giữ mục đích là để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời nếu có ai hỏi mua. Khi nhận ma túy từ Đ, T chỉ nói mục đích đem về để sử dụng.

Quá A điều tra Hoàng Văn T và Triệu Văn A khai nhận, trước đó đã được bán trái phép chất ma túy, loại Heroine nhiều lần cho nhiều người, mục đích T và A bán ma túy là lấy tiền xoay vòng để có Heroine cho bản thân sử dụng, cụ thể:

* Đối với Hoàng Thế T: Trong tháng 01/2021 bán trái phép Heroine với hình thức giao dịch bằng điện thoại và hẹn thời gian, địa điểm giao dịch, đã bán cho những người sau:

- Bán cho Lương Văn Đ 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ. Địa điểm giao dịch 01 lần tại khu vực gần nhà văn hóa xóm L, 01 lần tại khu vực đèo K1 thuộc Xóm L, xã H, huyện Q, Cao Bằng.

- Bán cho Triệu Văn M1 người cùng xóm với T 03 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ. Địa điểm giao dịch gần Nhà văn hóa Xóm L, xã H, huyện Q, Cao Bằng.

- Bán cho Lương Văn V1, trú tại Xóm L1, xã P, huyện Q, Cao Bằng 03 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ. Địa điểm giao dịch gần Nhà văn hóa xóm Lũng Xóm L, xã H, huyện Q, Cao Bằng.

Nguồn gốc số Heroine trên T mua với một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực thị trấn O, huyện Q, Cao Bằng với giá 500.000đ.

* Đối với Triệu Văn A: Trong tháng 5/2021 đã bán trái phép Heroine cho những người sau:

- Bán cho Lương Văn Đ vào ngày 24/5/2021 (như đã nêu ở trên); ngoài ra, trước đó A còn được bán ma túy cho Đ 03 lần: Lần thứ nhất ngày 20/5/2021, bán 01 gói với giá 300.000đ; lần thứ hai ngày 21/5/2021 bán 01 gói với giá 200.000đ; lần thứ ba ngày 23/5/2021 bán 01 gói với giá 200.000đ.

- Bán ma túy cho Lương Văn V1, trú tại Xóm L1, xã P, huyện Q, Cao Bằng 04 lần: Lần thứ nhất ngày 18/5/2021 bán 01 gói với giá 100.000đ; lần thứ hai ngày 20/5/2021 bán 01 gói với giá 300.000đ; lần thứ ba ngày 21/5/2021 bán 01 gói với giá 200.000đ; lần thứ tư ngày 22/5/2021 bán 01 gói với giá 200.000đ.

Tất cả các lần bán Heroine các đối tượng đều gọi điện thoại cho A và hẹn thời gian, địa điểm giao dịch tại khu vực bãi gạch thuộc tổ dân phố X, thị trấn H1, huyện Q cách nhà của A khoảng 300mét. Nguồn gốc số Heroine trên A mua với một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực P1, thị trấn H1, huyện Q, Cao Bằng.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSQH ngày 28/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Thế T, Triệu Văn A về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Lương Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đều biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Văn E khai tại tòa, anh là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 98F7-XYZ; ngày 24/5/2021 anh điều khiển xe mô tô chở G và T đi Trung tâm Y tế huyện Quảng Hòa để uống thuốc Methadone; khi chở T quay về anh không biết T có ma túy cầm theo người, nay anh xin Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô.

Những người làm chứng gồm: Phan Văn G, Phan Văn H2, Lương Văn V1 và Triệu Văn M1 vắng mặt có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện, các anh đều nghiện ma túy, đã nhiều lần mua ma túy với T và A như bản Cáo trạng đã nêu.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như Cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Thế T và Triệu Văn A, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 7 đến 8 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị xử phạt bị cáo A từ 7 đến 8 năm tù cùng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Văn Đ, đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu huỷ một xi lanh, các vỏ túi xi lanh; một con dao gập màu bạc của các bị cáo; trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu xanh, loại xe Viva 110, biển kiểm soát 98F7-6894 cho anh Lương Văn Thụ; trả chiếc cân điện tử có chữ "Pocket Scale" màu đen cho bị cáo Triệu Văn A; tịch thu phát mại chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen xanh, máy 02 sim của bị cáo Triệu Văn A và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL màu đen, loại màn hình cảm ứng của bị cáo Lương Văn Đ để sung quỹ Nhà nước; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.550.000đ do Triệu Văn A bán ma túy mà có; trả số tiền 950.000đ cho bị cáo Triệu Văn A, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án; truy thu số tiền 800.000đ do bị cáo Hoàng Thế T bán ma túy mà có; truy thu số tiền 700.000đ do bị cáo Triệu Văn A bán ma túy mà có.

Trợ giúp viên pháp lý Nông Văn Sự bào chữa cho bị cáo Hoàng Thế T trình bày ý kiến: Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ; tại cơ quan điều tra và ở phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, Trợ giúp viên pháp lý nhất trí với tội danh và điều luật mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo Hoàng Thế T. Ngoài ra, gia đình bị cáo T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có mẹ già và hai con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính nhưng bản thân lại lệ thuộc ma túy; bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Hoàng Thế T mức thấp nhất của khung hình phạt.

Các bị cáo và người liên quan E không có ý kiến trong phần tranh luận; tại lời nói sau cùng các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người làm chứng gồm: Phan Văn G, Phan Văn H2, Lương Văn V1 và Triệu Văn M1 đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 24/5/2021 tại tổ dân phố X, thị trấn H1, huyện Q, Cao Bằng, Triệu Văn A đã có hành vi bán trái phép 02 gói Heroine cho Lương Văn Đ với giá 750.000đ; trong đó 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng có giá 250.000đ Đ mua hộ cho Phan Văn G, G và E đã sử dụng hết bằng hình thức chích; 01 gói Heroine được gói bằng giấy kẻ ô li màu trắng bên trong có 03 cục Heroine có giá 500.000đ là của Hoàng Thế T, Lương Văn Đ và Phan Văn H2 chung tiền mua về để cùng nhau sử dụng. Đ lấy 01 cục to Heroine pha chế để 03 người sử dụng bằng hình thức chích, còn 02 cục Heroine có khối lượng 0,132 gam T cho vào trong vỏ xilanh và nói đem về để bản thân sử dụng, không nói cho Đ biết còn có mục đích bán lại kiếm lời nếu có người hỏi mua. Nhưng T chưa kịp bán hay sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ số Heroine trên.

Ngoài ra, trong tháng 01/2021 Hoàng Văn T đã bán trái phép Heroine cho Lương Văn Đ 02 lần, cho Triệu Văn M1 03 lần và cho Lương Văn V1 03 lần; mỗi lần T bán 01 gói Heroine với giá 100.000đ. Còn Triệu Văn A ngoài lần bán Heroine vào ngày 24/5/2021 cho Lương Văn Đ, thì trước đó A còn được bán ma túy cho Đ 03 lần: Lần thứ nhất ngày 20/5/2021 bán 01 gói với giá 300.000đ; lần thứ hai ngày 21/5/2021 bán 01 gói với giá 200.000đ; lần thứ ba ngày 23/5/2021 bán 01 gói với giá 200.000đ. Bán ma túy cho Lương Văn V1 04 lần: Lần thứ nhất ngày 18/5/2021 bán 01 gói với giá 100.000đ; lần thứ hai ngày 20/5/2021 bán 01 gói với giá 300.000đ; lần thứ ba ngày 21/5/2021 bán 01 gói với giá 200.000đ; lần thứ tư ngày 22/5/2021 bán 01 gói với giá 200.000đ.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Hoàng Thế T và Triệu Văn A là bán trái phép ma túy 02 lần trở lên, nên đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; còn hành vi của bị cáo Lương Văn Đ là ngày 24/5/2021 đã đi mua ma túy giúp bị cáo T về để sử dụng chung cùng T một phần, trong phần 0,132gam ma túy mà bị cáo T còn cầm giữ mà bị Công an bắt quả tang, mục đích T tàng trữ để sử dụng và bán lại nếu có ai hỏi mua, nhưng bị cáo Đ chỉ biết bị cáo T tàng trữ phần ma túy đó để sử dụng; do đó, bị cáo Đ giữ vai trò giúp sức bị cáo T tàng trữ số ma túy nên phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà

nước. Các bị cáo biết tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật về phòng chống ma túy nhưng do háms lợi, lối sống buông thả, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Cả ba bị cáo Hoàng Thế T, Triệu Văn A và Lương Văn Đ đều nghiện ma túy; các bị cáo đều có đặc điểm nhân thân là vi phạm pháp luật nên đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Riêng bị cáo Hoàng Thế T còn có thêm 01 tiền sự là ngày 17/12/2020 bị Công an xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên cả ba bị cáo cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung; nên xử phạt các bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt bị truy tố.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là cho bị cáo Hoàng Thế T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không được Hội đồng xét xử chấp nhận vì không phù hợp theo quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Hoàng Thế T, Triệu Văn A và Lương Văn Đ đều là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông ở thị trấn O, huyện Q, Cao Bằng đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Thế T và người đàn ông ở xóm P1, thị trấn H1, huyện Q, Cao Bằng đã bán ma túy cho bị cáo Triệu Văn A; quá trình điều tra Công an huyện không xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể, do đó Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[9] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021; căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Một xi lanh, các vỏ túi xi lanh của bị cáo T; một con dao gấp màu bạc của các bị cáo A dùng để chia ma túy. Do các vật chứng không có giá trị sử dụng và là công cụ (dao gấp) bị cáo A dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu xanh, loại xe Viva 110, biển kiểm soát 98F7-XYZ là của anh Lương Văn E, tại phiên tòa anh E khai ngày 24/5/2021 anh điều khiển xe mô tô chở T đi Trung tâm Y tế huyện Quảng Hòa để uống thuốc Methadone; khi chở T quay về anh không biết T có ma túy cầm theo người, nên Hội đồng xét xử trả chiếc xe mô tô này cho Lương Văn E.

- Còn chiếc cân điện tử có chữ "Pocket Scale" màu đen tạm giữ của bị cáo A không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo Triệu Văn A.

- Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen xanh, máy 02 sim của bị cáo Triệu Văn A và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL màu đen, loại màn hình cảm ứng của bị cáo Lương Văn Đ; các bị cáo đã dùng điện thoại để liên lạc mua, bán ma túy; nên Hội đồng xét xử tịch thu phát mại 02 chiếc điện thoại này để sung quỹ Nhà nước.

- Về số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo Triệu Văn A; A khai trong đó có 750.000đ là tiền bán ma túy cho Đ vào ngày 24/5/2021, 800.000đ là tiền 04 lần bán ma túy cho V1, nên Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.550.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) do A bán ma túy có được; số tiền còn lại là 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo Triệu Văn A, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Ngoài ra, Hội đồng xét xử truy thu số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) do các lần bị cáo Hoàng Thế T bán ma túy cho Lương Văn Đ, Lương Văn V1 và Triệu Văn M1 mà có; truy thu số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) do bị cáo Triệu Văn A bán ma túy cho Lương Văn Đ các ngày 20, 21 và 23/5/2021 mà có để sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Thế T, Triệu Văn A và Lương Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Các bị cáo Hoàng Thế T, Triệu Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Lương Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thế T; xử phạt bị cáo Hoàng Thế T 7 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày ngày 24/5/2021.

- Áp dụng Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Triệu Văn A; xử phạt bị cáo Triệu Văn A 7 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày ngày 24/5/2021.

- Áp dụng Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và Lương Văn Đ; xử phạt bị Lương Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày ngày 24/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

1 - Tịch thu và tiêu huỷ: Một xi lanh, các vỏ túi xi lanh; một con dao gấp màu bạc của các bị cáo.

2 - Trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu xanh, loại xe Viva 110, biển kiểm soát 98F7-XYZ cho anh Lương Văn E, trú tại xóm L1, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

3 - Trả chiếc cân điện tử có chữ "Pocket Scale" màu đen cho bị cáo Triệu Văn A.

4 - Tịch thu phát mại 02 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng: Chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen xanh, máy 02 sim của bị cáo Triệu Văn A và chiếc điện thoại nhãn hiệu MOBELL màu đen của bị cáo Lương Văn Đ để sung quỹ Nhà nước.

5 - Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.550.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) do Triệu Văn A bán ma túy mà có; trả số tiền 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) cho bị cáo Triệu Văn A, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

6 - Truy thu số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) do bị cáo Hoàng Thế T bán ma túy mà có; truy thu số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) do bị cáo Triệu Văn A bán ma túy mà có.

Xác nhận, tất cả các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Thế T, Triệu Văn A và Lương Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo và anh Lương Văn E có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Các bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Mến